TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LONG XUYÊN** **TỈNH AN GIANG** **Bản án số: 79/2024/HS-ST** **Ngày 14 tháng 6 năm 2024**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYÊN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Hữu Tấn - Ông Trần Thanh Việt

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2024/TLST-HS, ngày 19 tháng 4 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Trần Thị Huỳnh G, sinh ngày 16/02/2002 tại huyện A, tỉnh An Giang. Nơi cư trú: Tổ B, ấp V, xã V, huyện A, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn: Không; Con ông: Trần Văn T và bà Nguyễn Thị Y; Bị cáo có chồng tên Nguyễn Văn H, có 01 con sinh năm 2020; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/11/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Long Xuyên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn T1, sinh ngày 01/01/1990 tại huyện C, tỉnh Kiên Giang. Nơi thường trú: Tổ F, ấp V, xã H, huyện C, tỉnh Kiên Giang. Nơi cư trú: Khóm Đ, phường M, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn: Không; Con ông: Nguyễn Văn D và bà Dương Thị Thu C; Bị cáo có vợ tên Lăng Ngọc Phương T2 (đã ly hôn), có 02 con lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015;

Tiền án: Không; tiền sự: Ngày 30/7/2021 bị Công an thành phố thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc". Chưa chấp hành quyết định xử phạt; Nhân thân: Ngày 14/12/2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", đến ngày 01/9/2009 được đặc xá. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/11/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Long Xuyên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Thanh P, sinh ngày 03/6/1993 tại Long Xuyên, tỉnh An Giang. Nơi cư trú: Số A N, khóm B, phường M, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn: Không; Con ông: Nguyễn Thanh P1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thanh T3; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/11/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Long Xuyên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Cao Thị Ngọc H1, sinh năm 2001. Nơi cư trú: Khóm Đ, phường Đ, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Nơi ở hiện nay: khóm B, phường B, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Có mặt.

2/ Ông Nguyễn Văn T4, sinh năm 1973. Nơi cư trú: Tổ 74, khóm B, phường B, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Có mặt.

3/ Bà Đỗ Thu U, sinh năm 2000. Nơi cư trú: khóm Đ, phường M, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

4/ Bà Nguyễn Mộng T5, sinh năm 1967. Nơi cư trú: khóm Đ, phường M, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

5/ Bà Nguyễn Thị Bích D1, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Ấp K, xã K, huyện C, tỉnh An Giang. Nơi ở hiện nay: phường B, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

6/ Bà Nguyễn Thị Ngọc T6, sinh năm 2001. Nơi cư trú: Số D ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

7/ Bà Nguyễn Ngọc Thúy V, sinh năm 2004. Nơi cư trú: Số I ấp B, xã Đ, huyện K, tỉnh Sóc Trăng. Nơi ở hiện nay: khóm Đ, phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 40 phút ngày 07/11/2023 nhận được tin báo về tội phạm của quần chúng nhân dân, nghi vấn hành vi tổ chức sử dụng trái phép và tàng trữ trái phép chất ma túy tại khu vực nhà nhà trọ "UP" khóm Đ, phường M, thành phố Long Xuyên, Đội Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội phối hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an thành phố Long Xuyên kiểm tra, phát hiện tại phòng trọ S3 nơi Trần Thị Huỳnh G đang thuê trọ có Trần Thị Huỳnh G, Nguyễn Thanh P, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Ngọc Thúy V, Nguyễn Thị Bích D1, Nguyễn Thị Ngọc T6 đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma tuý, nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng, gồm:

- Trên mặt nệm ngủ: 01 đĩa sứ màu trắng đã qua sử dụng trong lòng đĩa có chất bột màu trắng nghi là ma tuý (Gói 1); 01 thẻ nhựa màu xanh ghi tên "NGUYEN TAN" đã qua sử dụng; 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng đã qua sử dụng.

- Trên thảm màu đỏ: 01 bọc nilon trong suốt có rãnh kẹp viền màu đỏ bên trong không chứa gì, đã qua sử dụng; 01 bọc nilon trong suốt có rãnh kẹp viền màu đỏ bên trong không chứa gì, đã qua sử dụng; 01 quẹt ga màu cam đã qua sử dụng.

- Trong ngăn giữa tủ nhựa giả gỗ ba ngăn đặt sát vách tường phía bên phải hướng từ cửa phòng nhìn vào có 01 hộp giấy màu đen bên trong có: 01 viên nén màu đỏ; 01 bọc nilon trong suốt có rãnh kẹp viền màu đỏ bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 bọc nilon trong suốt có rãnh kẹp viền màu đỏ bên trong có chứa 07 viên nén màu xanh; 03 bọc nilon trong suốt có rãnh kẹp (01 viền màu đỏ, 02 viền màu xanh) đều chứa tinh thể màu trắng nghi là ma tuý (Gói 2).

- Trong ngăn tủ thứ nhất tủ gỗ nhỏ đặt cạnh tủ giả gỗ ba ngăn có: Chất bột màu trắng nghi vấn là ma tuý (Gói 3); 01 đĩa sứ màu hồng, đã qua sử dụng; 01 quẹt ga màu tím, đã qua sử dụng; 01 ống hút nhựa được quấn bằng tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng, đã qua sử dụng.

- Trên bàn gỗ đặt cạnh tủ gỗ nhỏ: đèn màu trắng, hiệu XPACE đã qua sử dụng; 01 loa màu đen, hiệu XBOOM đã qua sử dụng; 01 loa màu xanh, không có hiệu có giá đỡ bằng kim loại màu xanh, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen màn hình cảm ứng, kính cường lực bị nứt, gắn sim số 0766308124 của Trần Thị Huỳnh G; 01 điện thoại di động không nhãn hiệu màu xanh đen màn hình cảm ứng, kính cường lực bị nứt, gắn sim số 0934574123 của Nguyễn Thanh P; 01 điện thoại di động không nhãn hiệu màu trắng màn hình cảm ứng, phần nhựa phía sau bị bể 2/3 không còn gắn với thân máy, gắn sim số 0795414831 của Nguyễn Văn T1; 01 điện

thoại di động không nhãn hiệu màu xanh đen màn hình cảm ứng, gắn sim số 0984481753 của Nguyễn Thị Bích D1; 01 điện thoại di động không nhãn hiệu màu tím đen màn hình cảm ứng, gắn sim số 0783775807 của Nguyễn Thị Ngọc T6; 01 điện thoại di động không nhãn hiệu Iphone màu trắng hồng màn hình cảm ứng, gắn sim số 0343220548 của Nguyễn Ngọc T7 Vy; 01 xe mô tô nhãn hiệu Vario màu trắng, biển số 67B2-681.64 đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Vario màu xám, biển số 65K1-623.66 đã qua sử dụng.

* Kết luận giám định số 212/KL-KTHS(MT-GT) ngày 15/11/2023 của Công an tỉnh An Giang, kết luận:

- Gói 1: 01 (một) hộp giấy được niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Công an phường Mỹ Xuyên, Công an thành phố Long XUyên và các chữ ký ghi tên: Trần Thị Huỳnh G, Nguyễn Thanh P, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Ngọc Thúy V, Đỗ Thu U, Hoàng Minh T8. Bên trong có 01 (một) bọc nylon trong suốt hàn kín chứa chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy loại Ketamine, có khối lượng 0,6464 gam (ký hiệu M1);

- Gói 2: 01 (một) hộp giấy được niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Công an phường Mỹ Xuyên, Công an thành phố Long Xuyên và các chữ ký ghi tên: Trần Thị Huỳnh G, Nguyễn Thanh P, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Ngọc Thúy V, Đỗ Thu U, Trần Nhân H2, Hoàng Minh T8. Bên trong có:

+ 01 viên nén màu đỏ, gửi giám định là ma túy loại MDMA, có khối lượng 0,4123 gam (ký hiệu M2);

+ 01 bọc nilon trong suốt có rãnh khóa viền đỏ chứa tinh thể màu trắng, gửi giám định là ma túy loại Ketamine, có khối lượng 0,7800 gam (ký hiệu M3);

+ 02 bọc nilon trong suốt có rãnh khoá viền xanh chứa tinh thể màu trắng, gửi giám định là ma túy loại Ketamine, có khối lượng 3,2797 gam (ký hiệu M5);

+ 01 bọc nilon trong suốt có rãnh khoá viền đỏ chứa tinh thể màu trắng, gửi giám định là ma túy loại Ketamine, có khối lượng 0,7957 gam (ký hiệu M6); Tổng mẫu M3, M5, M6 gửi đến giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 4,8554 gam.

+ 01 bọc nilon trong suốt có rãnh khoá viền màu đỏ chứa 07 viên nén màu xanh, gửi giám định có khối lượng 3,3696 gam, không đủ điều kiện phương tiện để kết luận (ký hiệu M4);

- Gói 3: 01 hộp giấy được niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Công an phường Mỹ Xuyên, Công an thành phố Long Xuyên và các chữ ký ghi tên: Trần Thị Huỳnh G, Nguyễn Thanh P, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Ngọc Thúy V, Đỗ Thu U, Trần Nhân H2, Hoàng Minh T8. Bên trong có 01 (một) bọc nilon trong suốt hàn kín chứa chất bột màu trắng là ma tuý loại Ketamine, có khối lượng 0,0909 gam (ký hiệu M7).

* Kết luận giám định của P2 Bộ C1, kết luận: 01 bọc nilon trong suốt có rãnh khoá viền màu đỏ chứa 07 viên nén màu xanh, gửi giám định là ma tuý loại Ketamine có khối lượng 3,3696 gam.

* Các biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy ngày 08/11/2023, xác định: Trần Thị Huỳnh G, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Thanh P, Nguyễn Thị Bích D1, Nguyễn Ngọc Thúy V dương tính với Ketamine, MDMA; Nguyễn Thị Ngọc T6 dương tính với Ketamine.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 20 giờ ngày 07/11/2023, sau khi uống bia thì P rủ T1 mỗi người hùn 500.000 đồng mua ma túy sử dụng, thì T1 đồng ý nhưng chưa đưa tiền. Sau đó P điện thoại liên lạc qua mạng facebook mua ma túy của một người thanh niên (không rõ nhân thân) với giá 1.000.000 đồng. T1 điện thoại cho Giao hẹn đến phòng trọ của G cùng sử dụng ma tuý thì G đồng ý. P, T1 đến phòng trọ của G thì G mở cửa, còn V đang ngủ. Tại đây Giao, P, T1 lấy ma tuý P mua đổ ra dụng cụ do Giao chuẩn bị sẵn cùng sử dụng, đồng thời P điện thoại rủ T6, D1 đến sử dụng ma tuý. Khi V thức dậy, G kêu V cùng sử dụng ma tuý. Giao, P, T1, T6, D1, V đều sử dụng ma tuý của P, T1 mua đem lại còn lại một phần đang để trên nệm trong phòng trọ của G, đến khoảng 23 giờ 40 phút ngày 07/11/2023 bị lực lượng Công an phát hiện, kiểm tra bắt quả tang. Số ma tuý khác còn lại bị thu giữ trong phòng trọ của G, G khai của bạn tên T9 (không rõ nhân thân) gửi Giao giữ dùm để cùng sử dụng.

* Kết luận giám định số 151/KL-KTHS(KT-GT) ngày 29/12/2023 của Công an tỉnh An Giang, kết luận: Xe môtô biển số 67B2-681.64 gửi giám định có số khung, số máy không bị: cắt, hàn, đục, sửa, tẩy xoá, hoen gỉ; Xe môtô biển số 65K1-623.66 gửi giám định có số khung, số máy không bị: cắt, hàn, đục, sửa, tẩy xoá, hoen gỉ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Trần Thị Huỳnh G, Nguyễn Thanh P và Nguyễn Văn T1 khai nhận như nội dung vụ án đã nêu.

** Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Văn T4, bà Cao Thị Ngọc H1 trình bày: Xe môtô biển số 67B2-681.64 do ông Nguyễn Văn T4 mua, đứng tên sở hữu. Do ông T4 đi làm xa nên để xe tại nhà bà H1. Thấy V không có phương tiện đi lại nên bà H1 cho V mượn xe. Bà H1 không biết V sử dụng ma tuý, bà H1 và ông T4 yêu cầu được nhận lại xe.

Bà Đỗ Thu U và bà Nguyễn Mộng T5 trình bày: Việc kinh doanh, quản lý nhà trọ "U P" do bà T5 trực tiếp quản lý. Bà U và bà T5 không biết việc G, P, T1, V, D1, T6 sử dụng ma tuý tại nhà trọ của bà T5.

Bà Nguyễn Ngọc Thúy V, Nguyễn Thị Bích D1, Nguyễn Thị Ngọc T6, trình bày phù hợp với nội dung vụ án nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 68/CT-VKS-HS ngày 19/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố Trần Thị Huỳnh G về "Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015; các bị cáo Nguyễn Thanh P, Nguyễn Văn T1 về "Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm c, g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Thị Huỳnh G từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội "Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của 02 tội đối với bị cáo Trần Thị Huỳnh G từ 09 năm 06 tháng đến 10 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1, bị cáo Nguyễn Thanh P từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội "Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Hình phạt bổ sung: Đề xuất không áp dụng đối với các bị cáo, do các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Đèn màu trắng hiệu Xpace; loa màu đen hiệu Xboom; loa màu xanh không có hiệu; điện thoại di động nhãn hiệu Iphone gắn sim số 0766308124; điện thoại di động không nhãn hiệu gắn sim số 0934574123; điện thoại di động không nhãn hiệu gắn sim số 0795414831 và 10.000 đồng do G, P, T1 sử dụng phạm tội.

- Trả lại cho Nguyễn Thị Bích D1 01 điện thoại di động gắn sim số 0984481753; Nguyễn Thị Ngọc T6 01 điện thoại di động gắn sim số 0783775807 và 01 xe môtô biển số 65K1-623.66 nhãn hiệu Vario màu xám; Nguyễn Ngọc T7 Vy 01 điện thoại di động không nhãn hiệu Iphone gắn sim số 0343220548; Nguyễn Văn T4 01 xe môtô nhãn hiệu Vario màu trắng biển số 67B2-681.64 do không liên quan đến việc phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định gồm: 01 gói niêm phong vụ số 212 ngày 15/11/2023 có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

thành phố Long Xuyên. Bên trong còn lại mẫu vật sau khi đã giám định, khối lượng 0.5972 gam methamphetamine; 01 gói niêm phong vụ số 212 ngày 15/11/2023 có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên. Bên trong có 01 hộp giấy đựng mẫu vật còn lại mẫu vật sau khi đã giám định: Mẫu M2: 0.3817g; mẫu M3 + M5 + M6: 4.7307g; mẫu M: 3.2782g; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ nhựa màu xanh ghi tên "NGUYEN TAN"; 01 bọc nilon trong suốt có rãnh kẹp viền màu đỏ bên trong không chứa gì; 01 quẹt gas màu cam; 01 hộp giấy màu đen; 01 đĩa sứ màu hồng; 01 quẹt gas màu tím.

Các bị cáo G, P, T1 thống nhất ý kiến phát biểu luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, thừa nhận hành vi tổ chức sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy. Các bị cáo không bào chữa, không tranh luận, ăn năn về hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Đối với các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát thành phố Long Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng quy định pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không khiếu nại, không có ý kiến về hành vi, quyết định

của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Tại phiên tòa vắng mặt bà U, bà T5, bà D1 và bà T6 là người liên quan trong vụ án. Xét thấy, những người tham gia tố tụng nêu trên được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, quá trình điều tra đã cung cấp lời khai phù hợp nội dung vụ án và các tài liệu chứng cứ, vật chứng thu thập được nên sự vắng mặt của người liên quan nêu trên không gây trở ngại đến việc xét xử, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo G thừa nhận thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy; bị cáo P, T1 thừa nhận thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp nhau về thời gian, địa điểm

xảy ra tội phạm, phù hợp lời khai của những người liên quan, phù hợp với các tang vật, vật chứng thu giữ và kết luận giám định của cơ quan chuyên môn được thu thập khách quan, đúng pháp luật. Do đó, có đủ căn cứ kết luận ngày 07/11/2023 các bị cáo G, P, T1 đã thực hiện hành vi sử dụng địa điểm do Giao thuê và chuẩn bị công cụ, góp tiền mua ma túy sử dụng cùng V, D1, T6 thì bị phát hiện, thu giữ số ma túy còn lại 0,6464 gam Ketamine. Cùng ngày 07/11/2023 bị cáo G thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,4123 gam MDMA và 8,3159 gam Ketamine với tổng khối lượng 8,7282 gam để sử dụng. Hành vi các bị cáo thực hiện đều là lỗi cố ý, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255; điểm c, g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; từ 01 năm đến 05 năm về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, xét thấy, hành vi phạm tội các bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, không những bản thân các bị cáo sử dụng mà còn cung cấp, tổ chức cho T6, D1, V cùng sử dụng là góp phần gieo rắc tệ nạn ma túy trong cộng đồng, tiếp tay cho tệ nạn ma túy hoành hành, gây mất trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy, trật tự, an toàn xã hội, tác hại rất lớn đến sức khỏe, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trí lực, thể lực của người sử dụng, hủy hoại nhân cách con người, kiệt quệ tài chính. Nghiện ma túy cũng là một trong những nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội, tội phạm khác. Về tính chất mức độ phạm tội, xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc loại tội rất nghiêm trọng, xét mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội các bị cáo gây ra nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về vai trò đồng phạm của các bị cáo, xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo là đồng phạm giản đơn, khi thực hiện các bị cáo không có sự tổ chức, câu kết chặt chẽ hay phân công nhiệm vụ, vai trò cho từng đối tượng. Địa điểm sử dụng ma túy là do bị cáo G thuê trọ và chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy; bị cáo P, T1 hùn tiền mua ma túy cho các đối tượng nêu trên cùng sử dụng, nên mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo Giao cao hơn bị cáo P, T1.

[5]. Về nhân thân bị cáo và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy bị cáo G, P không có tiền án, tiền sự; bị cáo T1 có tiền sự về hành vi đánh bạc và từng bị xét xử về tội cố ý gây thương tích. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý đối tượng liên quan đến vụ án, đối với:

Việc G khai số ma tuý Giao cất giữ trong phòng trọ là của T9 gửi và người bán ma túy cho P, T1 qua mạng xã hội, do chưa xác định được nhân thân các đối tượng này, nên kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên tiếp tục làm rõ, xử lý theo quy định.

Nguyễn Thị Ngọc T6, Nguyễn Ngọc Thúy V, Nguyễn Thị Bích D1 sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng T6, V, D1 không tham gia bàn bạc cùng G, P, T1; không góp tiền, chuẩn bị dụng cụ, không thực hiện hành vi đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể người khác. V không thừa nhận hùn tiền mua ma tuý sử dụng cùng Giao trước lần sử dụng bị bắt quả tang, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L không truy cứu trách nhiệm hình sự T6, V, D1 về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Nguyễn Mộng T5 không biết việc G, P, T1, V, D1, T6 sử dụng trái phép chất ma tuý tại nhà trọ do T5 quản lý nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

G khai ngoài lần bị phát hiện bắt quả tang, G và V có hùn tiền mua ma túy và sử dụng 01 lần tại phòng trọ nhưng V không thừa nhận. Ngoài lời trình bày, không có chứng cứ khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên không truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

[7]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên có thu giữ đồ vật, tài liệu theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 12/6/2024 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố Long Xuyên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên, xử lý như sau:

Đối với: 01 (một) phong bì ghi vụ số 212/KL-KTHS(MT-GT) ngày 15/11/2023, ký hiệu (Gói 1); 01 (một) phong bì ghi vụ số 212/KL-KTHS(MT-GT) ngày 15/11/2023, ký hiệu (Gói 2); 01 (một) phong bì ghi vụ số 212/KL-KTHS(MT-GT) ngày 15/11/2023, ký hiệu (Gói 3); 01 (một) đĩa sứ màu trắng; 01 (một) thẻ nhựa màu xanh trắng ghi tên NGUYEN TAN; 01 (một) ống hút; 01 (một) bọc nilon trong suốt có rãnh kẹp viền màu xanh; 01 (một) quẹt ga màu cam; 01 (một) hộp giấy màu đen; 01 (một) đĩa sứ màu hồng; 01 (một) quẹt ga màu tím. Xét thấy, đây là chất ma túy thuộc loại vật cấm tàng trữ, lưu hành và dụng cụ để cất giấu, sử dụng ma túy, vật dụng không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 (một) đèn màu trắng hiệu XPACE; 01 (một) loa màu đen hiệu XBOOM; 01 (một) loa màu xanh; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen gắn sim số 0766308124; 01 (một) điện thoại di động gắn sim số 0934574123; 01 (một) điện thoại di động gắn sim số 0795414831; tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng

(dùng quấn ống hút - phần xử lý tiêu hủy) có liên quan tội phạm, nên sung ngân sách nhà nước.

Đối với: 01 (một) điện thoại di động gắn sim số 0984481753 của Nguyễn Thị Bích D1; 01 (một) điện thoại di động gắn sim số 0783775807 của Nguyễn Thị Ngọc T6; 01 (một) điện thoại di động gắn sim số 0343220548 của Nguyễn Ngọc T7 Vy; 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Vario màu trắng biển số 67B2-681.64 của Nguyễn Văn T4 và 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Vario màu xám biển số 65K1-623.66 của Nguyễn Thị Ngọc T6, không liên quan đến tội phạm, nên trả lại cho người liên quan.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính điều luật còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng về tội tàng trữ trái phép chất ma túy; phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Xét thấy, các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9]. Về án phí: Các bị cáo G, P, T1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10]. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

Bị cáo Trần Thị Huỳnh Giao p "Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bị cáo Nguyễn Văn T1 và bị cáo Nguyễn Thanh P phạm "Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm c, g khoản 1 Điều 249; Điều 17 (về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy); điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (đối với bị cáo Trần Thị Huỳnh G); điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17 (về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy); điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (đối với bị cáo Nguyễn Văn T1 và bị cáo Nguyễn Thanh P).

Xử phạt:

1. Bị cáo Trần Thị Huỳnh G 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về "Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 02 (hai) năm tù về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

Hình phạt chung bị cáo Trần Thị Huỳnh G phải chấp hành là 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 08 tháng 11 năm 2023.

2. Bị cáo Nguyễn Văn T1 07 (bảy) năm tù về "Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 08 tháng 11 năm 2023.

3. Bị cáo Nguyễn Thanh P 07 (bảy) năm tù về "Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 08 tháng 11 năm 2023.

Căn cứ vào điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Đặc điểm theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 12 tháng 6 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì ghi vụ số 212/KL-KTHS(MT-GT) ngày 15/11/2023 có dấu tròn màu đỏ ghi chữ Cơ quan CSĐT Công an thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ H3, Trần Thanh H4. Ký hiệu (Gói 1); 01 (một) phong bì ghi vụ số 212/KL-KTHS(MT-GT) ngày 15/11/2023 có dấu tròn màu đỏ ghi chữ Cơ quan CSĐT Công an thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ H3, Trần Thanh H4. Ký hiệu (Gói 2); 01 (một) phong bì ghi vụ số 212/KL-KTHS(MT-GT) ngày 15/11/2023 có dấu tròn màu đỏ ghi chữ Cơ quan CSĐT Công an thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ H3, Trần Thanh H4. Ký hiệu (Gói 3); 01 (một) đĩa sứ màu trắng (đã qua sử dụng); 01 (một) thẻ nhựa màu xanh trắng ghi tên NGUYEN TAN (đã qua sử dụng); 01 (một) ống hút (đã qua sử dụng); 01 (một) bọc nilon trong suốt có rãnh kẹp viền màu xanh bên trong không chứa gì (đã qua sử dụng); 01 (một) quẹt ga màu cam (đã qua sử dụng); 01 (một) hộp giấy màu đen; 01 (một) đĩa sứ màu hồng (đã qua sử dụng); 01 (một) quẹt ga màu tím (đã qua sử dụng).

- Tịch thu phát mãi, sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) đèn màu trắng hiệu XPACE (đã qua sử dụng); 01 (một) loa màu đen hiệu XBOOM (đã qua sử dụng); 01 (một) loa màu xanh khnoog có giã đỡ bằng kim loại màu xanh (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen màn hình cảm ứng, kính cường lực bị nứt gắn sim số 0766308124 (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động không nhãn hiệu màu xanh đen màn hình cảm ứng, kính cường lực bị nứt gắn sim số 0934574123 (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động không nhãn hiệu màu trắng

màn hình cảm ứng gắn sim số 0795414831 (đã qua sử dụng); tiền polyme mệnh giá 10.000đ (Mười nghìn đồng).

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị Bích D1 01 (một) điện thoại di động gắn sim số 0984481753 (đã qua sử dụng); trả lại cho bà Nguyễn Thị Ngọc T6 01 (một) điện thoại di động gắn sim số 0783775807 (đã qua sử dụng); trả lại cho bà Nguyễn Ngọc Thúy V 01 (một) điện thoại di động gắn sim số 0343220548 (đã qua sử dụng); trả lại cho ông Nguyễn Văn T4 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Vario màu trắng biển số 67B2-681.64; trả lại cho Nguyễn Thị Ngọc T6 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Vario màu xám biển số 65K1-623.66.

Về án phí: Các bị cáo Trần Thị Huỳnh G, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Thanh P mỗi người phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo G, T1, P và bà Cao Thị Ngọc H1, bà Nguyễn Ngọc Thúy V, ông Nguyễn Văn T4 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đỗ Thu U, bà Nguyễn Mộng T5, bà Nguyễn Thị Bích D1 và bà Nguyễn Thị Ngọc T6 vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7; Điều 7a; 7b Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh AG;
- VKS ND tỉnh An Giang;
- VKS ND Tp. Long Xuyên;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Nhà Tạm giữ CA.TPLX;
- Cơ quan THA.HS công an TPLX;
- CQĐT Công an Tp. Long Xuyên’
- Chi cục THA DS Tp. Long Xuyên;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Bộ phận THA. Tòa án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã xem)

Nguyễn Thị Hoa